TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐCNTTLH	*Cẩm Xuyên, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Võ Thị B và anh Trần Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị Võ Thị B, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Đông T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

+ *Người bị kiện*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Thượng S, xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị B và anh Trần Văn T

1.2. Về con chung: Chị Võ Thị B và anh Trần Văn T có 01 con chung, các bên thống nhất: Giao con Trần Thanh P, sinh ngày: 24/12/2020 cho anh Trần Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Võ Thị B không phải đóng góp

tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị B và anh Trần Văn T không yêu cầu giải quyết.

1.4. Về án phí: Không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Chị Võ Thị B;
- Anh Trần Văn T;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm S *(Nơi đăng ký kết hôn)*;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng